

TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ XÂY DỰNG XÃ HỘI MỚI VÀ VIỆC VẬN DỤNG TRONG PHÁT TRIỂN ĐẤT NƯỚC Ở VIỆT NAM HIỆN NAY

PHÙNG THANH (*)
BÙI VĂN MẠNH (**)

Tóm tắt: Chủ tịch Hồ Chí Minh đã để lại cho Đảng ta, dân tộc ta một hệ thống di sản tư tưởng phong phú và sâu sắc, trong đó có tư tưởng về xây dựng xã hội mới. Trong giai đoạn cách mạng hiện nay, chúng ta cần vận dụng, phát triển sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng xã hội mới, để xây dựng đất nước cường thịnh, đem lại hạnh phúc, ấm no cho Nhân dân.

Từ khóa: Phát triển đất nước; tư tưởng Hồ Chí Minh; xây dựng xã hội mới.

Abstract: President Ho Chi Minh left our Party and our people a rich and profound system of ideological legacy, including his thought on building a new society. In the current revolutionary period, we need to apply and creatively improve Ho Chi Minh's thought on building a new society to build a prosperous country and bring happiness and prosperity to the people.

Keywords: National development; Ho Chi Minh's thought; building a new society.

Ngày nhận bài: 02/7/2024

Ngày biên tập: 31/7/2024

Ngày duyệt đăng: 27/8/2024

1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng xã hội mới

Chủ tịch Hồ Chí Minh là một thiên tài đặc biệt trong việc nhận thức, tiếp thu giá trị tư tưởng tiên tiến của loài người và dân tộc để từ đó tìm ra con đường giải phóng dân tộc, hình thành tư tưởng về xây dựng xã hội mới, chỉ ra con đường kiến tạo một xã hội Việt Nam mới văn minh, hiện đại. Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng xã hội mới chính là sự kế thừa tư tưởng, triết lý phát triển trong lịch sử dân tộc, nhân loại và được hình thành trên cơ sở thế giới quan và phương pháp luận của chủ nghĩa Mác - Lênin phù hợp với thực tiễn và yêu cầu phát triển của Việt Nam. Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng xã hội mới không chỉ bắt đầu từ khi Người lãnh đạo nhân dân ta tiến hành công cuộc xây dựng đất nước sau Cách mạng Tháng Tám năm 1945, mà được hình thành từ khi Người nhận thức được yêu cầu của lịch sử, ra đi tìm đường cứu nước, giải phóng dân tộc, đến với chủ nghĩa Mác - Lênin để hình thành con đường cách mạng vô sản ở Việt Nam. Con đường tất yếu

của cách mạng Việt Nam là độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội. Chủ tịch Hồ Chí Minh nhận thức sâu sắc rằng, độc lập dân tộc phải gắn liền với chủ nghĩa xã hội thì nền độc lập ấy mới vững chắc và chỉ có lựa chọn sự phát triển đất nước đi lên chủ nghĩa xã hội mới là con đường bảo vệ và phát triển vững chắc nhất thành quả của độc lập dân tộc, mới bảo đảm cho nhân dân được hưởng cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc thực sự.

Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, xã hội mới mà nhân dân ta xây dựng là xã hội xã hội chủ nghĩa. Để đi đến khẳng định mang tính chân lý đó, Người đã trải qua một quá trình khảo sát cụ thể, kỹ lưỡng các mô hình xã hội khác nhau như xã hội phong kiến, xã hội thuộc địa và đặc biệt là xã hội dân chủ tư sản... Mặc dù nhận thấy những giá trị tiến bộ khác nhau giữa các mô hình xã hội đó, nhưng Người nhận thấy, chưa có mô hình xã hội nào đáp ứng được yêu cầu, phù hợp với cách mạng Việt Nam. Chỉ đến khi nghiên cứu thực tiễn mô hình xã hội xã hội chủ nghĩa, Người mới đi đến khẳng định, đây là mô hình xã hội đáp ứng được mong muốn giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp và giải phóng con người, đây là

(*) TS, (**) TS; Học viện Chính trị, Bộ Quốc phòng

mô hình xã hội mà Người mong muốn tìm kiếm cho Việt Nam. Đó là chế độ xã hội nhằm mục tiêu: “1. Làm cho dân có ăn. 2. Làm cho dân có mặc. 3. Làm cho dân có chỗ ở. 4. Làm cho dân có học hành”⁽¹⁾. Chủ nghĩa xã hội trong điều kiện Việt Nam “trước hết nhằm làm cho nhân dân lao động thoát nạn bần cùng, làm cho mọi người có công ăn việc làm, được ấm no và sống một đời hạnh phúc”⁽²⁾; “Chủ nghĩa xã hội là làm sao cho nhân dân đủ ăn, đủ mặc, ngày càng sung sướng, ai nấy được đi học, ốm đau có thuốc, già không lao động được thì nghỉ, những phong tục tập quán không tốt dần dần được xóa bỏ”⁽³⁾.



Chủ tịch Hồ Chí Minh thăm lớp học bổ túc văn hóa và kỹ thuật buổi tối của công nhân Nhà máy ô tô 1-5, lá cờ đầu của phong trào bổ túc văn hóa ngành công nghiệp Hà Nội (năm 1963). Nguồn: hochiminh.vn

Như vậy, chủ nghĩa xã hội - theo tư tưởng Hồ Chí Minh, là làm cho dân giàu, nước mạnh, mọi người ai cũng có công ăn, việc làm, ai cũng có cơm ăn, áo mặc, ai cũng được học hành: “Chỉ có chủ nghĩa cộng sản mới cứu nhân loại, đem lại cho mọi người không phân biệt chủng tộc và nguồn gốc sự tự do, bình đẳng, bác ái, đoàn kết, ấm no trên quả đất, việc làm cho mọi người và vì mọi người, niềm vui, hòa bình, hạnh phúc”⁽⁴⁾. Trong chủ nghĩa xã hội, các dân tộc trong nước đoàn kết, bình đẳng, tương trợ, giúp đỡ lẫn nhau, đời sống kinh tế, văn hóa, chính trị, tinh thần của nhân dân ngày càng được bảo đảm và không ngừng nâng cao. Chủ nghĩa xã hội đảm bảo có quan hệ hòa bình, hữu nghị với tất cả các nước, các dân tộc. Rõ ràng, chủ nghĩa xã hội là xã hội hoàn bị nhất trong lịch sử, phản ánh được nguyện vọng của con người.

2. Các luận điểm trong tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng xã hội mới

Nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng xã hội mới, chúng ta thấy rõ tính toàn diện trong quan điểm của Người. Nước nhà được độc lập cũng là lúc cần bắt tay vào xây dựng xã hội mới hướng tới mục tiêu tự do, hạnh phúc cho con người. Người nhấn mạnh:

“Nếu nước độc lập mà dân không hưởng hạnh phúc tự do, thì độc lập cũng chẳng có nghĩa lý gì”⁽⁵⁾, điều đó thể hiện qua các quan điểm nổi bật như sau:

Thứ nhất, về xây dựng Nhà nước trong chế độ xã hội mới.

Vấn đề cơ bản của một cuộc cách mạng là vấn đề nhà nước. Chủ tịch Hồ Chí Minh chủ trương xây dựng ở Việt Nam một nhà nước phản ánh những giá trị tiến bộ và nhân văn của thời đại, và Người đã hiện thực hóa tư tưởng đó trong xây dựng mô hình nhà nước Việt Nam của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân. Nhân dân Việt Nam từ thân phận của người nô lệ trở thành người làm chủ, có quyền quyết định những vấn đề quan trọng của đất nước, của dân tộc; là người tổ chức nên các cơ quan nhà nước từ Trung ương đến địa phương thông qua thực hiện chế độ tổng tuyển cử phổ thông, bình đẳng, trực tiếp và bỏ phiếu kín để bầu các đại biểu xứng đáng vào các cơ quan quyền lực nhà nước; nhà nước lấy mục tiêu cao nhất là phục vụ nhân dân, đem lại lợi ích cho nhân dân, chăm lo đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân. Trong nhà nước đó, Hiến pháp và pháp luật được xây dựng dựa trên ý chí và nguyện vọng

của Nhân dân, là phương tiện hữu hiệu trong quản lý xã hội, làm cho đất nước ngày càng ổn định và phát triển.

Thứ hai, về phát triển kinh tế, nâng cao đời sống cho Nhân dân.

Khi nói đến xã hội mới, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn nhấn mạnh trước tiên đến yếu tố kinh tế. Người ý thức rất rõ, mục đích xây dựng và phát triển kinh tế vững mạnh là để không ngừng nâng cao đời sống vật chất của nhân dân. Từ luận điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin, kinh tế quyết định chính trị và chính trị tập trung ở kinh tế, Người đã giải thích một cách mộc mạc, dễ hiểu: “Có thực mới vực được đạo”⁽⁶⁾; “Dân dĩ thực vi thiên”, nghĩa là dân lấy ăn làm trời, nếu không có ăn là không có trời”⁽⁷⁾. Người đánh giá cao vai trò của lực lượng sản xuất chính là điều kiện vật chất cho sự tồn tại và phát triển; nhìn thấy được tiềm năng của các thành phần kinh tế và luôn quan tâm tới đội ngũ doanh nhân Việt Nam. Vì vậy, Người đã chú trọng xây dựng 05 loại hình kinh tế: kinh tế quốc doanh, kinh tế hợp tác xã, kinh tế cá nhân, kinh tế tư bản tư nhân, kinh tế tư bản nhà nước. Ngay từ năm 1953, trong tác phẩm *Thường thức chính trị*, khi bàn về chính sách kinh tế của Đảng và Chính phủ, Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu ra bốn điểm mấu chốt để phát triển kinh tế của nước ta: công tư đều lợi, chủ thợ đều lợi, công nông giúp nhau, lưu thông trong ngoài. Mục đích cao nhất của việc phát triển kinh tế là không ngừng nâng cao đời sống của nhân dân.

Thứ ba, về xây dựng nền văn hóa mới.

Quan tâm tới đời sống vật chất và tinh thần của con người, từ năm 1943, Người đã đưa ra quan niệm về văn hóa: “Vì lẽ sinh tồn cũng như mục đích của cuộc sống, loài người mới sáng tạo và phát minh ra ngôn ngữ, chữ viết, đạo đức, pháp luật, khoa học, tôn giáo, văn học, nghệ thuật, những công cụ cho sinh hoạt hằng ngày về mặc, ăn, ở và các phương thức sử dụng. Toàn bộ những sáng tạo và phát minh đó tức là văn hóa”⁽⁸⁾. Quan niệm đó hàm chứa nhiều giá trị mang tính thời đại, thể hiện tầm nhìn chiến lược trong xác định vị trí, vai trò của văn hóa. Trong thực tiễn, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn hướng tới xây dựng một nền văn hóa dân tộc, khoa học, đại chúng, trong đó kế thừa những giá trị tốt đẹp của

văn hóa dân tộc với tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại, thấm nhuần chủ nghĩa yêu nước nồng nàn với tinh thần quốc tế trong sáng. Trong nền văn hóa đó, con người được xác định vừa là động lực, vừa là mục tiêu, đồng thời là thước đo của sự phát triển về văn hóa.

Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, văn hóa cũng là một mặt trận; “văn hóa soi đường cho quốc dân đi”. Người đã đưa những giá trị văn hóa đi sâu vào trong các lĩnh vực của đời sống xã hội, coi văn hóa là nguồn sức mạnh, là động lực, mục tiêu, một hệ điều tiết xã hội trong quá trình phát triển. Người đặc biệt chú ý canh tân và phát triển đất nước bằng cách xóa nạn mù chữ, nâng cao dân trí, phát triển giáo dục - đào tạo, tạo điều kiện cho mỗi người dân Việt Nam phát huy được hết mọi năng lực sẵn có của mình. Lời căn dặn của Người: “Một dân tộc dốt là một dân tộc yếu”⁽⁹⁾ mang tính thời đại, phản ánh điều kiện để phát triển của bất kỳ một quốc gia nào.

Thứ tư, về xây dựng đạo đức mới.

Chủ tịch Hồ Chí Minh quan niệm đạo đức là nền tảng của người cách mạng. Khi cách mạng đang trong lúc khó khăn, gian khổ cũng như khi đã thành công, việc xây dựng và rèn luyện đạo đức luôn là một đòi hỏi cấp thiết. Đạo đức cách mạng mà Người chủ trương xây dựng là sự kết tinh những giá trị đạo đức tốt đẹp của dân tộc, của nhân loại trong lịch sử, đạo đức cộng sản được vận dụng phù hợp với cách mạng Việt Nam, hướng tới những giá trị tốt đẹp của con người, giá trị chân, thiện, mỹ trong giải quyết các mối quan hệ với tự nhiên và xã hội. Những khái niệm, phạm trù trong tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh như trung với nước, hiếu với dân; cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư mang bản chất giai cấp công nhân, tính cách mạng và nhân văn sâu sắc. Theo Người, việc tu dưỡng đạo đức cách mạng cũng giống như người trồng lúa phải có công chăm bón, diệt cỏ, trừ sâu lúa mới tốt, mỗi người phải phấn đấu bền bỉ suốt đời để cho phần tốt, phần thiện nảy nở như hoa mùa xuân còn phần xấu mất dần đi, những vết tích xấu xa của xã hội cũ, những tiêu chuẩn đạo đức đã lỗi thời và lạc hậu, những cái ác, cái xấu, cái vô đạo đức trong mỗi người và trong xã hội cần phải đẩy lùi. Đạo đức cách mạng Hồ Chí Minh cũng vượt

qua giới hạn phạm vi một quốc gia dân tộc, mà mở rộng trên phạm vi thế giới, đó là tinh thần quốc tế trong sáng và tình yêu thương con người, yêu thương đồng loại, đặc biệt là những người lao động, những người bị áp bức trên toàn thế giới.

Thứ năm, về xây dựng con người mới.

Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn dành sự quan tâm đặc biệt đến xây dựng con người trong xã hội mới, con người là nguồn lực quyết định sự thành công của sự nghiệp xây dựng và phát triển xã hội. Người chỉ rõ: “Muốn xây dựng chủ nghĩa xã hội phải có người xã hội chủ nghĩa”⁽¹⁰⁾, “Vì lợi ích mười năm thì phải trồng cây, vì lợi ích trăm năm thì phải trồng người”⁽¹¹⁾. Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, con người xã hội chủ nghĩa (hay còn gọi là con người mới) là con người toàn diện, vừa “hồng”, vừa “chuyên”, có ý thức làm chủ, có tinh thần tập thể, có tư tưởng mình vì mọi người, mọi người vì mình; có tinh thần dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm; có đạo đức và lối sống xã hội chủ nghĩa: trung với nước, hiếu với dân, yêu thương con người, cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư, có tinh thần quốc tế trong sáng, lối sống lành mạnh. Đó là những người có tác phong xã hội chủ nghĩa, làm việc có kế hoạch, biện pháp, có quyết tâm, tổ chức, kỷ luật, có năng suất, chất lượng, hiệu quả cao; không sợ khó, sợ khổ, làm việc vì lợi ích của xã hội, tập thể và của bản thân; không ngừng nâng cao trình độ chính trị, văn hóa, khoa học và công nghệ, chuyên môn nghiệp vụ để xứng đáng là người chủ và người làm chủ. Đối với Chủ tịch Hồ Chí Minh, việc xây dựng con người mới phải đặt ra từ đầu và cần được quan tâm suốt quá trình phát triển của đất nước, vì thế, không thể chờ khi kinh tế, văn hóa phát triển cao rồi mới xây dựng con người xã hội chủ nghĩa, cũng không phải xây dựng xong con người xã hội chủ nghĩa rồi mới xây dựng xã hội chủ nghĩa. Con người là mục tiêu, động lực trong sự nghiệp xây dựng xã hội mới ở Việt Nam.

Thứ sáu, về lực lượng xây dựng xã hội mới.

Trong quá trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam, Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh đến vai trò của đại đoàn kết toàn dân tộc, coi đại đoàn kết toàn dân tộc là một chiến lược của

cách mạng, xuất phát từ nhu cầu khách quan của cuộc đấu tranh chống ngoại bang xâm lược, xây dựng đất nước. Người khẳng định, đoàn kết làm nên sức mạnh, đoàn kết là vấn đề then chốt của thành công: “Đoàn kết, đoàn kết, đại đoàn kết. Thành công, thành công, đại thành công”⁽¹²⁾. Mỗi người Việt Nam yêu nước là một chiến sĩ cách mạng, cho dù họ thuộc tầng lớp, giai cấp nào thì những người cách mạng phải đoàn kết với họ, tuyệt đối không được có thái độ phân biệt, đối xử, xa lánh, kỳ thị. Phải có lòng khoan dung độ lượng với con người, có niềm tin tưởng tuyệt đối vào sức mạnh của quần chúng nhân dân. Tư tưởng đại đoàn kết toàn dân tộc của Chủ tịch Hồ Chí Minh bắt nguồn từ truyền thống của dân tộc ta, từ sự tổng kết sâu sắc những bài học của cách mạng Việt Nam và thế giới, được soi sáng bởi quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin. Trong công cuộc xây dựng xã hội mới hiện nay, tư tưởng đó vẫn còn nguyên giá trị thời sự.

Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng xã hội mới là một hệ thống quan điểm toàn diện và sâu sắc về những vấn đề cơ bản của sự nghiệp xây dựng xã hội mới ở Việt Nam. Chính vì vậy, trước sự thay đổi nhanh chóng của tình hình quốc tế, trong nước, tư tưởng về xây dựng xã hội mới vẫn đang tỏa sáng cùng với dân tộc và thời đại. Tư tưởng của Người đã trở thành nền tảng, kim chỉ nam cho hành động của Đảng ta; là tài sản tinh thần vô giá của dân tộc. Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng xã hội mới là cơ sở để Đảng ta đề ra chủ trương, đường lối phát triển kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội, đối ngoại... nhằm xây dựng một nước Việt Nam phát triển nhanh và bền vững, vì hạnh phúc của mọi người dân trong giai đoạn hội nhập và phát triển./

Ghi chú:

(1), (5), (9) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 4, Nxb CTQG-ST, H.2011, tr.175, tr.64, tr.7.

(2), (3), (12) Sdd, tập 13, tr.438, tr.438, tr.119.

(4) Sdd, tập 1, tr.496.

(6) Sdd, tập 6, tr.212.

(7) Sdd, tập 9, tr.518.

(8) Sdd, tập 3, tr.458.

(10) Sdd, tập 12, tr.123.

(11) Sdd, tập 11, tr.528.